**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | 5 | 0 | 3 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **40** |
| **2** | **Viết** | - Em hãy ghi lại những cảm xúc của em sau khi đọc văn bản “ Bé con của mẹ” bằng một đoạn văn từ 5- 7 câu.  - Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích mà em yêu thích . | 0  0 | 1\*  1\* | 0  0 | 1\*  1\* | 0  0 | 1\*  1\* | 0  0 | 1\*  1\* | **60** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***15*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***BÉ CON CỦA MẸ***  *Này bé con của mẹ*  *Con có thấy gì không*  *Cái mặt biển mênh mông*  *Ôm những cây thuyền nhỏ.*  *Này bé con thấy đó*  *Cái mặt trời đằng xa*  *Đang toả nắng lan ra*  *Đỏ một màu rất đỏ.*  *Đường chỉ xanh bãi cỏ*  *Ôm san sát khoảng trời*  *Bé con của mẹ ơi*  *Con thấy không con nhỉ.*  *Biển xa con có thấy*  *Một màu xanh dịu êm*  *Sóng vỗ mãi ngày đêm*  *Như tình thương của mẹ.* | *Cái mặt trời nhỏ bé*  *Mà ấm áp lạ lùng*  *Như trái tim mẹ nóng*  *Ủ ấm những ngày đông.*  *Bé con có biết không*  *Mẹ ôm con thật rộng*  *Như một vùng rất mỏng*  *Cỏ mọc sát chân trời.*  *Con dù có ham chơi*  *Vẫn nằm trong lòng mẹ*  *Bé con ngoan lắm nhé*  *Mãi mãi mẹ thương con.*  (Tác giả: Đặng Ngọc Ngận*)* |

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. **Văn bản “Bé con của mẹ” thuộc thể thơ nào?**

A. Lục bát. B. Tự do. C. Năm chữ. D. Bảy chữ.

**Câu 2**. **Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ:**

*“Cái mặt biển mênh mông*

*Ôm những cây thuyền nhỏ.”*

A. Nhân hoá. B. So sánh.

C. Điệp ngữ. D. Ẩn dụ.

**Câu 3. Xác định các phương thức biểu đạt của văn bản trên.**

A. Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm.

B. Tự sự kết hợp miêu tả, nghị luận.

C. Biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự.

D. Biểu cảm kết hợp nghị luận.

**Câu 4**. **Tình yêu của mẹ dành cho con được tác giả so sánh với những hình ảnh nào?**

A**.** Thuyền, mùa đông.

B. Nắng, chân trời.

C. Cỏ, đường.

D. Biển, mặt trời.

**Câu 5. Văn bản thể hiện tình cảm của ai dành cho ai?**

A. Tình cảm của con dành cho mẹ.

B. Tình cảm của mẹ dành cho con.

C. Tình cảm của mẹ dành cho thiên nhiên.

D. Tình cảm của con dành cho trường học.

**Câu 6**. . **Từ *“mặt trời”* trong hai câu thơ:** *“Cái mặt trời đằng xa / Đang toả nắng lan ra”* **được dùng với nghĩa gốc**.

1. Đúng B. Sai

**Câu 7. Chủ đề bài thơ là:**

A. Tình mẫu tử.

B. Hình ảnh mặt trời và sóng.

C. Hình ảnh mẹ và bố.

D. Tình phụ tử.

**Câu 8**. **Hai câu thơ*:“*** *Sóng vỗ mãi ngày đêm / Như tình thương của mẹ****”* gợi điều gì?**

A. Biển trời bao la, rộng lớn.

B. Âm thanh của sóng biển.

C. Thể hiện tình yêu rộng lớn, bao la của mẹ dành cho con.

D. Sự lo lắng của mẹ dành cho con.

**Câu 9.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong đoạn thơ sau:

*Cái mặt trời nhỏ bé*

*Mà ấm áp lạ lùng*

*Như trái tim mẹ nóng*

*Ủ ấm những ngày đông.*

**Câu 10**. Đọc xong văn bản “Bé con của mẹ”, em sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình với mẹ?

**II. VIẾT (6.0 điểm)**

**Câu 1(1,5 điểm):** Em hãy ghi lại những cảm xúc của em sau khi đọc văn bản “ Bé con của mẹ” bằng một đoạn văn từ 5- 7 câu.

**Câu 2(4,5 điểm):** Hãy đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích mà em yêu thích .

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **2,0** |
|  | **1** | C | 0,25 |
| **2** | A | 0,25 |
| **3** | C | 0,25 |
| **4** | D | 0,25 |
| **5** | B | 0,25 |
| **6** | A | 0,25 |
| **7** | A | 0,25 |
| **8** | C | 0,25 |
|  | **9** | - Nghệ thuật: So sánh: Mặt trời nhỏ bé, ấm áp- trái tim mẹ nóng.  - Tác dụng:  + Làm tăng sức gợi hình gợi cảm cho cách diễn đạt, gây ấn tượng với người nghe.  + Nhấn mạnh tình yêu vô bờ của mẹ, trái tim của mẹ ấm áp tràn đầy tình yêu thương như ánh mặt trời.  + Thể hiện tình yêu, tự hào, kính trọng, biết ơn của tác giả với mẹ.  *Lưu ý*:  *- Học sinh nêu được 1 ý cho 0,25 điểm; 2 ý cho 0,5 điểm. Nếu từ 3 ý trở lên cho 0,75 điểm.*  *- HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lí vẫn tính điểm.* | 1,0  0,25  0,75 |
|  | **10** | Đọc xong văn bản “Bé con của mẹ”, để thể hiện tình cảm của mình với mẹ,em sẽ :  - Yêu thương, quan tâm, chăm sóc mẹ nhiều hơn.  - Ngoan ngoãn,hiếu thảo với mẹ.  - Giúp đỡ mẹ những việc nhà.  - Cố gắng học tập thật tốt để mẹ vui lòng.  *Lưu ý*:  *- Học sinh nêu được 1 ý cho 0,5 điểm; 2 ý cho 0,75 điểm. Nếu từ 3 ý trở lên cho tối đa.*  *- HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lí vẫn tính điểm.* | 1,0 |
| **II** | **Câu 1:** | **VIẾT** | **1,5** |
|  | *a*. *Đảm bảo yêu cầu về hình thức, bố cục, dung lượng từ 5-7 câu của đoạn văn.*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,25đ |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của vấn đề*:Ghi lại những cảm xúc của em sau khi đọc văn bản “ Bé con của mẹ”. | 0,25đ |
|  | **\*Mở đoạn:** Giới thiệu được văn bản và nêu khái quát cảm xúc của mình.  **\*Thân đoạn:**  Đọc xong văn bản “Bé con của mẹ”:  - Em hiểu rằng:mẹ luôn dành tình yêu thương và quan tâm với con cái.  - Em rất ngưỡng mộ, trân trọng những tình cảm của cha mẹ dành cho con cái...  **\*Kết đoạn:** Khái quát lại và rút ra bài học cho bản thân. | 1,0 |
|  | **Câu 2:** |  | **4,5** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự: Đảm bảo đủ hoàn chỉnh 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.* | 0,25đ |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *- Đóng vai nhân vật kể lại một câu chuyện cổ tích mà em yêu thích.*  - *Sử dụng ngôi kể thứ nhất.* | 0,25đ |
|  | *c. Kể lại một câu chuyện cổ tích.*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | 3,2,5 |
|  | **a.Mở bài:**  - Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về và câu chuyện định kể.  - Chọn đúng ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện đóng vai một nhân vật trong truyện.  **b. Thân bài:**Kể lại diễn biến sự việc của câu chuyện theo trình tự .  -  Xuất thân của các nhân vật...  - Hoàn cảnh xảy ra câu chuyện...  -  Diễn biến các sự việc xảy ra từ lúc mở đầu cho đến khi kết thúc.  + Sự việc 1...  + Sự việc 2...  + Sự việc 3...  +...  **c. Kết bài:**  - Kết thúc câu chuyện và nêu bài học rút ra từ câu chuyện. | 0,25đ  2,75  0,25đ |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo nhưng không được thay đổi cốt truyện gốc. | 0,5 |

***Lưu ý:***

*- Căn cứ vào vào khung điểm và bài làm thực tế của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần.*

*- Khuyến khích bài viết có tính sáng tạo.*

*- Điểm toàn bài là điểm các câu cộng lại không làm tròn.*

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com